TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 18** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 41/2025/HS-ST
Ngày: 20-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Quang Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thành Tâm;

2. Ông Đỗ Minh Tùng.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Bùi Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 18 - Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 18 - Thành Phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 18 - Thành Phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Thị Thu T, sinh năm 1980, tại Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Nay là xã H, tỉnh Đắk Lắk); tạm trú: Nhà trọ A, khu phố L, phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương (Nay là phường T, thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Huỳnh M, sinh năm 1938 và bà Châu Thị D, sinh năm 1940; bị cáo có chồng tên: Đinh Văn P, sinh năm 1981 (đã ly hôn) và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự, tiền án: không; Bị cáo tại ngoại

- *Bị hại*: Bà Thị B, sinh năm 1969 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Danh Vũ H, sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang (nay là xã N, tỉnh An Giang). Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Đinh Văn P, sinh năm 1981; địa chỉ: xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Nay là xã H, tỉnh Đắk Lắk). Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11/9/2024, Huỳnh Thị Thu T đi làm móng tay tại tiệm Thanh Trúc thuộc khu phố L, phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương. Tại đây, Thanh ngồi uống rượu cùng mấy người bạn. Đến khoảng 23 giờ 50 phút ngày 11/9/2024, Huỳnh Thị Thu T điều khiển xe mô tô biển số 78G1-368.01 đi về phòng trọ của Thanh. Thanh lưu thông trên đường DT744 theo hướng từ ngã tư Thùng Thơ đến ngã ba R, khi đến khu vực đường DT744 thuộc khu phố L, phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương thì xảy ra va chạm với xe đạp do Thị B điều khiển, đang lưu thông phía trước cùng chiều. Tai nạn xảy ra, Thị B bị thương nặng được người dân đưa đi điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, đến ngày 12/9/2024 thì tử vong.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 78G1-368.01 và 01 (một) xe đạp.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường đôi, thẳng, khô, phẳng, mặt đường trải nhựa, có lề đường gia cố rộng 2m60, có dãy phân cách di động ở giữa chia thành hai hướng xe chạy ngược chiều nhau, chiều rộng cả mặt đường rộng 6m50, có vạch kẻ đường đứt quãng bị mờ không nhìn thấy rõ, tầm nhìn quan sát lái xe không bị che khuất. Chiều đường xảy ra tai nạn theo hướng từ ngã tư Thùng Thơ đến ngã ba R, có biển báo khu đông dân cư, biển báo phân làn đường.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 4385/KLGĐTT-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Thị B là do Đa chấn thương (Chấn thương sọ não: Vỡ xương sọ, tụ máu dưới màng cứng, nhu mô não dập xuất huyết; Chấn thương bụng: Dập rách mạc treo đại tràng, tụ máu rốn thận và trong bao thận, ổ bụng chứa dịch đỏ loãng). Kết quả kiểm tra nồng độ cồn lúc 05 giờ 53 phút ngày 12/9/2024 tại Bệnh viện đa khoa tư nhân Vạn Phúc 1, xác định: Huỳnh Thị Thu T có nồng độ cồn trong máu là 90.96mg/100ml.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Thị Thu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Thanh khai: Thanh không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Thời điểm xảy ra tai nạn, Thanh điều khiển xe mô tô chạy với vận tốc 40km/h, điều khiển xe khi đã uống rượu bia, không chú ý quan sát dẫn đến đụng vào xe đang lưu thông phía trước.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSBC ngày 29 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị Thu T về tội "vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thu T từ

03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

Tại phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 11/9/2024, tại khu vực đường DT744 thuộc khu phố L, phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố L, phường T, thành phố Hồ Chí Minh), Huỳnh Thị Thu T có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 78G1-368.01 tham gia giao thông trong máu có nồng độ cồn (90.96mg/100ml), không có giấy phép lái xe theo quy định, lưu thông không chú ý quan sát, va chạm vào phần đuôi xe đạp do Thị B điều khiển, đang lưu thông phía trước cùng chiều xe mô tô. Tai nạn xảy ra, Thị B bị thương nặng được người dân đưa đi điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, đến ngày 12/9/2024 thì tử vong.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo điều khiển xe ô tô không quan sát, không đúng làn đường quy định, vi phạm Điều 8, Điều 12, Điều 58 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả của hành vi đó là gây ra cái chết của bị hại bà Thị B.

[4] Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận bị cáo Huỳnh Thị Thu T đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày

29/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18, thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Thị Thu T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét thấy tình hình tai nạn giao thông xảy ra tại địa phương đang diễn ra ngày càng tăng nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định tại điểm b, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Trong quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Danh Vũ H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Qua đó, để cho bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình của bị hại số tiền 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 78G1-368.01 là xe của Đinh Văn P là chồng của Huỳnh Thị Thu T đứng tên đăng ký. Năm 2022, ông Phố và bà Thanh ly hôn, xe mô tô biển số 78G1-368.01 giao lại cho bà Thanh sở hữu nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 19/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xử lý vật chứng, giao trả: 01 xe mô tô biển số 78G1-368.01 cho Huỳnh Thị Thu T; 01 xe đạp cho anh Danh Vũ H là người đại diện theo pháp luật của Thị B.

[9] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố và mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thu T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thu T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Thị Thu T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 18, TP Hồ Chí Minh;
- THADS KV 18, TP Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Tuấn

Hội thẩm nhân dân

Nguyễn Thị Thu Thu **Nguyễn Thị Lệ My**